

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Nghệ An, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 211, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2025/TLST-KDTM ngày 13 tháng 5 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: + Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1)

Địa chỉ: tòa nhà V, số H láng H, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội (Nay là số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội)

Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – chức vụ: chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Hoàng L – chức vụ: giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý

Đại diện theo ủy quyền lại: bà Bùi Thị T – chuyên viên xử lý nợ công ty cổ phần M + Công ty cổ phần M

Địa chỉ: tầng A, tòa nhà V, số I D, D, Cầu G, thành phố Hà Nội (nay là tầng 12 tòa nhà V, số I D, phường C, thành phố Hà Nội).

Đại diện theo pháp luật: ông Bùi Công T1 – chức vụ: giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông Cao Duy T2 – chức vụ: trưởng phòng xử lý nợ miền B

Đại diện theo ủy quyền lại: bà Bùi Thị T – chuyên viên xử lý nợ công ty cổ phần M

- **Bị đơn**: bà Vi Thị N, sinh năm 1977

Trú tại: Xóm Trung Thịnh, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nay là xóm Trung Thịnh, xã Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ:

Bà Vi Thị N thỏa thuận trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tính đến ngày 23/6/2025 là 32.329.305 đồng (ba mươi hai triệu ba trăm hai mươi chín nghìn ba trăm linh năm đồng), trong đó nợ gốc 28.000.000 đồng, nợ lãi 4.414.271 đồng, nợ lãi chậm trả 399.605 đồng.

Bà Vi Thị N phải trả cho công ty cổ phần M số tiền tính đến ngày 23/6/2025 là 295.324.883 đồng (hai trăm chín mươi lăm triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm tám mươi ba đồng) trong đó: nợ gốc là 252.000.000 đồng, nợ lãi 39.728.443 đồng, nợ lãi chậm trả 3.596.440 đồng.

Kể từ ngày 24/6/2025 bà Vi Thị N còn phải chịu tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi thi hành án xong.

Trong trường hợp bà Vi Thị N không trả hoặc trả không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP V và công ty cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 63, tờ bản đồ số 63, diện tích 472,7m² và tài sản gắn liền với đất là 01 ngôi nhà cấp 4 mái lợp ngói, nền gạch hoa, trước nhà lợp mái tôn và một nhà bếp và công trình phụ lợp mái ngói, nền gạch hoa, trước nhà lợp mái tôn địa chỉ tại xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (nay là xóm T, xã N, tỉnh Nghệ An) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 305282, sổ vào sổ cấp giấy CS01001 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh N cấp ngày 30/8/2022 mang tên Vi Thị N để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bà Vi Thị N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V và công ty cổ phần M đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Bà Vi Thị N thỏa thuận chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 16.406.938 đồng (mười sáu triệu bốn trăm linh sáu nghìn chín trăm ba mươi tám đồng). Trả lại cho ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền tạm ứng án phí mà ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012649 ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn; trả lại cho công ty cổ phần M số tiền 7.525.120 đồng (bảy triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn một trăm hai mươi đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0012650 ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An
- phòng THADS khu vực 8 – Nghệ An
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Quang Sơn